

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ SINH HOẠT CHUYÊN MÔN NHẪM PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC SINH

Lê Thanh Long¹, Trần Thị Ngọc Bích²

Tóm tắt. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy, tạo ra môi trường học tập linh hoạt, tương tác cao, đồng thời hỗ trợ việc đánh giá chính xác và công bằng hơn đối với sự tiến bộ của học sinh, đặc biệt cần thiết trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục như hiện nay. Nhận thức được vấn đề này, các nhà trường đã và đang thông qua hoạt động sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả và chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá, vai trò của công tác quản lý trở nên rất quan trọng. Bài viết tập trung nghiên cứu, thiết lập khung cơ sở lý luận về hoạt động sinh hoạt chuyên môn và quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.

Từ khóa: Sinh hoạt chuyên môn, quản lý sinh hoạt chuyên môn, công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ thông tin đã trở thành yếu tố cốt lõi thúc đẩy đổi mới trong mọi lĩnh vực, đặc biệt là giáo dục. Việc ứng dụng công nghệ thông tin không chỉ giúp nâng cao chất lượng dạy học mà còn tạo điều kiện để đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá hướng tới phát triển năng lực toàn diện của học sinh. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, không phải giáo viên nào cũng sẵn sàng và đủ khả năng khai thác hiệu quả tiềm năng của công nghệ thông tin trong công việc giảng dạy.

Sinh hoạt chuyên môn, với vai trò là nơi chia sẻ và nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, được xem như một giải pháp trong những giải pháp quan trọng để bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, việc quản lý sinh hoạt chuyên môn theo hướng này vẫn còn gặp nhiều thách thức, từ khâu lập kế hoạch, tổ chức đến đánh giá hiệu quả.

Bài viết này tập trung vào việc xây dựng cơ sở lý luận về quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh. Nghiên cứu sẽ góp phần tạo nền tảng khoa học cho các giải pháp thực tiễn, giúp nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh đổi mới hiện nay.

2. Một số khái niệm

Sinh hoạt chuyên môn

Sinh hoạt chuyên môn là một hoạt động mang tính chất tập thể, được tổ chức định kỳ trong các cơ sở giáo dục, nhằm bồi dưỡng và phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên thông qua các hoạt động trao đổi, thảo luận, học hỏi kinh nghiệm và nghiên cứu chuyên sâu về chuyên môn giảng dạy. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), sinh hoạt chuyên môn được định nghĩa là: “Hoạt động tổ chức để giáo viên

Ngày nhận bài: 10/12/2024. Ngày chỉnh sửa: 15/01/2025. Ngày nhận đăng: 21/01/2025.

¹Trường trung học phổ thông Hoàng Long, quận Ba Đình, Hà Nội; e-mail: lethanhlolong2751976@gmail.com

²Trường trung học phổ thông Yên Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội; e-mail: bich.ttn@c3yh.edu.vn

Tác giả liên hệ: Lê Thanh Long. Địa chỉ e-mail: lethanhlolong2751976@gmail.com

cùng nhau trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm dạy học và kiểm tra, đánh giá; phân tích, rút kinh nghiệm từ thực tế giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chuyên môn trong nhà trường" [1].

Tổ chuyên môn có nhiệm vụ tổ chức sinh hoạt chuyên môn, xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục [2].

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

Công nghệ thông tin là "tập hợp các phương pháp khoa học, công nghệ và công cụ kỹ thuật hiện đại để sản xuất, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin số" [5].

Theo đó, có thể hiểu, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá là quá trình sử dụng các công cụ, phần mềm và công nghệ hiện đại nhằm hỗ trợ, nâng cao hiệu quả quá trình giảng dạy, học tập và đánh giá năng lực học sinh.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học bao gồm việc tích hợp công nghệ vào các hoạt động như xây dựng bài giảng điện tử, tổ chức lớp học trực tuyến, giao bài tập và cung cấp tài nguyên học liệu qua mạng. Trong kiểm tra, đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin giúp thực hiện các bài kiểm tra trực tuyến, chấm điểm tự động, phân tích kết quả học tập và theo dõi sự tiến bộ của học sinh.

Quản lý

Theo James A.F.Stoner, quản lý là "quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát các nguồn lực của tổ chức để đạt được các mục tiêu cụ thể" [6].

Theo Nguyễn Quốc Chí và Nguyễn Thị Mỹ Lộc, "Quản lý là một hoạt động có chủ định, có định hướng được tiến hành bởi một chủ thể quản lý nhằm tác động lên khách thể quản lý để thực hiện các mục tiêu xác định. Quá trình này bao gồm các chức năng như xác định mục tiêu, hoạch định kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá và sử dụng hiệu quả các nguồn lực" [4].

Trong khuôn khổ bài viết này, quản lý được hiểu là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá và cải tiến các hoạt động của tổ chức nhằm đạt được mục tiêu một cách hiệu quả.

Quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

Quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá và cải tiến các hoạt động sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường với mục tiêu nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin của giáo viên. Quá trình này đảm bảo rằng các hoạt động sinh hoạt chuyên môn được triển khai hiệu quả, gắn kết với việc áp dụng các công cụ công nghệ vào giảng dạy và kiểm tra, đánh giá, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

3. Sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

3.1. Lợi ích của ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá mang lại nhiều lợi ích thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Trước hết, công nghệ thông tin giúp tăng cường hiệu quả giảng dạy và học tập thông qua việc thiết kế các bài giảng sinh động với hình ảnh, video và mô phỏng trực quan giúp học sinh dễ hiểu và nhớ kiến thức lâu hơn. Đồng thời, việc sử dụng các công cụ như Google Classroom, Zoom hoặc Kahoot hỗ trợ giáo viên đa dạng hóa phương pháp dạy học, áp dụng linh hoạt hình thức học trực tuyến, học nhóm và học cá nhân hóa. Trong kiểm tra, đánh giá, công nghệ thông tin cho phép thiết kế các bài kiểm tra tự động, phân tích kết quả nhanh chóng và chính xác giúp giáo viên tiết kiệm thời gian và công sức. Hơn nữa, học sinh có thể tự học qua các nền tảng trực tuyến như YouTube hoặc Khan Academy, khuyến khích tính tự học và sáng tạo. Công nghệ thông tin cũng tăng cường tương tác giữa giáo viên và học sinh thông qua các công cụ giao tiếp trực tuyến, đồng thời hỗ trợ lưu trữ và quản lý dữ liệu dễ dàng. Nhờ những lợi ích này, công nghệ thông tin đã trở thành yếu tố quan trọng trong việc đổi mới giáo dục, đáp ứng yêu cầu của thời đại công nghệ số.

3.2. Vai trò của sinh hoạt chuyên môn đối với việc phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

Sinh hoạt chuyên môn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên, góp phần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Trước hết, đây là môi trường để giáo viên cập nhật kiến thức và kỹ năng liên quan đến công nghệ thông tin. Thông qua các buổi sinh hoạt, giáo viên có thể tiếp cận các công cụ mới như phần mềm giảng dạy trực tuyến, thiết kế bài kiểm tra tự động hoặc quản lý lớp học số.

Ngoài ra, sinh hoạt chuyên môn tạo điều kiện để giáo viên chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, học hỏi lẫn nhau về cách ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả. Việc thảo luận và giải quyết những khó khăn gặp phải khi sử dụng công nghệ giúp giáo viên tự tin hơn trong việc triển khai các biện pháp công nghệ vào thực tiễn giảng dạy.

Sinh hoạt chuyên môn cũng góp phần xây dựng văn hóa hợp tác và sáng tạo trong đội ngũ giáo viên. Tinh thần hợp tác, chia sẻ trong quá trình thử nghiệm và đánh giá các phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin không chỉ giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn mà còn thúc đẩy sự đổi mới liên tục trong dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Hơn nữa, các buổi sinh hoạt chuyên môn còn là dịp để đánh giá, rút kinh nghiệm và định hướng ứng dụng công nghệ thông tin một cách chiến lược và phù hợp với đặc thù của môn học và đối tượng học sinh. Điều này đảm bảo rằng việc ứng dụng công nghệ thông tin không chỉ mang tính hình thức mà thực sự đem lại hiệu quả thực tiễn.

Như vậy, sinh hoạt chuyên môn không chỉ là hoạt động phát triển chuyên môn định kỳ mà còn là nền tảng quan trọng để giáo viên phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và kiểm tra, đánh giá trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

3.3. Nội dung sinh hoạt chuyên môn đối với việc phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

Nâng cao nhận thức của giáo viên về vai trò của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra và đánh giá là bước đầu tiên và rất quan trọng trong sinh hoạt chuyên môn. Việc nâng cao nhận thức này giúp giáo viên hiểu rằng công nghệ thông tin không chỉ đơn thuần là công cụ hỗ trợ mà còn là yếu tố cốt lõi trong việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Khi nhận thức được các lợi ích của công nghệ thông tin, như việc tăng tính tương tác, cá nhân hóa học tập, và giảm thiểu sai sót trong đánh giá, giáo viên sẽ chủ động và tích cực tham gia vào quá trình thay đổi, từ đó ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả trong quá trình giảng dạy và kiểm tra.

Cập nhật kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin là một trong các nội dung quan trọng trong sinh hoạt chuyên môn. Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, tổ chuyên môn tổ chức giới thiệu và hướng dẫn các công cụ công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học, như phần mềm soạn bài giảng, quản lý lớp học trực tuyến, và thiết kế bài kiểm tra. Giáo viên cũng được hướng dẫn sử dụng các nền tảng giáo dục phổ biến, chẳng hạn như Google Classroom, Zoom, Microsoft Teams, Quizizz và Kahoot. Đồng thời, các nhà quản lý có thể phân công giáo viên tìm hiểu về các xu hướng mới trong giáo dục công nghệ, chẳng hạn như trí tuệ nhân tạo (AI) và học máy (Machine Learning) trong kiểm tra, đánh giá và báo cáo trước tổ chuyên môn. Việc cập nhật liên tục các công cụ mới giúp giáo viên nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Tập huấn và thực hành kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho giáo viên những kỹ năng cần thiết. Tổ chức các buổi tập huấn thực hành về cách sử dụng phần mềm và công cụ công nghệ thông tin, thiết kế và thử nghiệm các bài giảng điện tử, bài kiểm tra tự động là một trong những phương thức hữu hiệu. Bên cạnh đó, giáo viên sẽ thực hành phân tích dữ liệu học sinh từ các công cụ số để cải tiến dạy học. Các buổi tập huấn này giúp giáo viên không chỉ nắm vững lý thuyết mà còn thực hành các kỹ năng cần thiết để ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và kiểm tra.

Chia sẻ kinh nghiệm và giải quyết khó khăn thực tế là một phần quan trọng trong sinh hoạt chuyên môn. Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, giáo viên có cơ hội chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc

ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và kiểm tra. Các vấn đề thường gặp trong quá trình ứng dụng công nghệ, như khó khăn về kỹ thuật, cách thức tương tác với học sinh trong môi trường số, hay cách đảm bảo tính khách quan khi kiểm tra trực tuyến, sẽ được thảo luận và giải quyết. Việc chia sẻ kinh nghiệm này không chỉ giúp giáo viên khắc phục các vấn đề gặp phải mà còn là cơ hội để họ học hỏi và cải tiến phương pháp giảng dạy của mình.

Hợp tác phát triển tài nguyên số là một hoạt động không thể thiếu trong việc nâng cao chất lượng dạy học thông qua công nghệ thông tin. Việc xây dựng và chia sẻ ngân hàng bài giảng điện tử, bài tập trực tuyến, và bài kiểm tra số hóa giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tiếp cận các tài nguyên học tập chất lượng. Giáo viên cũng có thể hợp tác trong việc biên soạn các tài liệu hướng dẫn, video tutorial (video hướng dẫn) cho giáo viên và học sinh. Việc hợp tác này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian mà còn nâng cao chất lượng tài nguyên học tập số, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của học sinh.

Đánh giá và rút kinh nghiệm là một bước quan trọng trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và kiểm tra. Tổ chuyên môn cần tổ chức các buổi thảo luận, phân tích hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy thông qua các phản hồi từ học sinh và giáo viên. Việc đánh giá khả năng sử dụng công nghệ thông tin của giáo viên sẽ giúp xác định các lĩnh vực cần cải thiện. Từ đó, tổ chuyên môn có thể đề xuất các biện pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và kiểm tra, đánh giá.

Định hướng phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên là điều cần thiết để đáp ứng nhu cầu thực tiễn và xu thế giáo dục hiện đại. Cần xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực công nghệ thông tin cho giáo viên, giúp họ áp dụng công nghệ vào các lĩnh vực giảng dạy môn học, kiểm tra, đánh giá theo năng lực và quản lý học sinh. Kế hoạch phát triển này sẽ tạo điều kiện để giáo viên phát huy tối đa khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy và quản lý lớp học, đồng thời đáp ứng nhu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

4. Quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

4.1. Vai trò của quản lý sinh hoạt chuyên môn

Quản lý sinh hoạt chuyên môn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh, đặc biệt trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Các hoạt động quản lý sinh hoạt chuyên môn không chỉ giúp tổ chức các buổi sinh hoạt một cách hiệu quả mà còn góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục.

Trước hết, quản lý sinh hoạt chuyên môn giúp định hướng rõ ràng các mục tiêu và nội dung cần đạt được trong từng buổi sinh hoạt. Nhờ có sự chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ từ các nhà quản lý, sinh hoạt chuyên môn được triển khai một cách có hệ thống, tập trung vào những vấn đề thực tiễn và mang lại hiệu quả thiết thực cho giáo viên. Điều này tạo ra một môi trường học tập chuyên nghiệp, nơi các giáo viên có thể cải thiện và nâng cao kỹ năng giảng dạy của mình.

Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, các hoạt động quản lý giúp giáo viên tiếp cận và thực hành các phương pháp dạy học hiện đại, chẳng hạn như dạy học trực tuyến, thiết kế bài kiểm tra số hóa, hoặc phân tích dữ liệu học sinh bằng các công cụ công nghệ thông tin. Đây là cơ sở quan trọng để đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng tính hấp dẫn và hiệu quả của các tiết học, đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục trong thời đại công nghệ.

Bên cạnh đó, quản lý sinh hoạt chuyên môn còn giúp xây dựng một môi trường sư phạm thân thiện, nơi giáo viên có thể trao đổi và học hỏi lẫn nhau. Môi trường này không chỉ thúc đẩy sự chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy mà còn tạo cơ hội để giáo viên tăng cường kỹ năng chuyên môn và xây dựng tinh thần đồng nghiệp tích cực. Khi giáo viên cảm thấy thoải mái và được hỗ trợ trong việc trao đổi chuyên môn, họ sẽ có động lực để cải thiện bản thân và sáng tạo hơn trong công tác giảng dạy.

Quản lý hiệu quả sinh hoạt chuyên môn còn giúp duy trì sự liên tục trong việc đào tạo và phát triển kỹ năng của giáo viên. Việc tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn định kỳ và có kế hoạch dài hạn giúp giáo viên không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là năng lực ứng dụng công nghệ thông tin vào

giảng dạy. Điều này không chỉ giúp giáo viên có thể bắt kịp các xu hướng mới trong giáo dục mà còn giúp họ cải thiện phương pháp dạy học và kiểm tra học sinh.

Một trong những vai trò quan trọng của quản lý sinh hoạt chuyên môn là giám sát và đánh giá kết quả của các buổi sinh hoạt. Qua việc theo dõi kết quả, nhà quản lý có thể nhận biết những hạn chế còn tồn tại và đề xuất các giải pháp cải tiến phù hợp để nâng cao hiệu quả của các buổi sinh hoạt trong tương lai. Việc đánh giá này không chỉ giúp các buổi sinh hoạt chuyên môn ngày càng hoàn thiện mà còn là cơ sở để định hướng các hoạt động giáo dục trong tương lai.

Việc quản lý tốt sinh hoạt chuyên môn còn khuyến khích giáo viên thử nghiệm các công cụ và phương pháp mới. Điều này không chỉ thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới trong dạy học mà còn giúp giáo viên phát huy tối đa khả năng sáng tạo trong việc thiết kế bài giảng và kiểm tra, đánh giá học sinh. Các phương pháp mới này sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của một nền giáo dục hiện đại.

Như vậy, quản lý sinh hoạt chuyên môn không chỉ đảm bảo các hoạt động này diễn ra đúng mục tiêu mà còn đóng vai trò quyết định trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

4.2. Nội dung quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

Lập kế hoạch. Nhà quản lý cần xây dựng các mục tiêu rõ ràng cho sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào việc phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá. Mục tiêu này có thể bao gồm việc tăng cường sử dụng phần mềm hỗ trợ giảng dạy hoặc thiết kế bài kiểm tra trực tuyến, giúp giáo viên nâng cao năng lực sử dụng công nghệ trong công tác giảng dạy. Nội dung sinh hoạt chuyên môn cần được xác định cụ thể, bao gồm việc tìm hiểu các công cụ công nghệ thông tin phổ biến trong dạy học, như Zoom, Google Classroom, Kahoot, Quizizz, đồng thời hướng dẫn giáo viên thiết kế bài giảng số hóa và chia sẻ kinh nghiệm thực tế về kiểm tra đánh giá bằng công nghệ. Quá trình lập kế hoạch cần căn cứ vào hiện trạng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính của tổ chuyên môn và nhà trường để xây dựng phương án dự kiến nguồn lực hợp lý, đảm bảo các buổi sinh hoạt đạt hiệu quả.

Tổ chức thực hiện. Khi thực hiện kế hoạch, nhà quản lý cần quy định rõ lịch trình và lựa chọn hình thức sinh hoạt chuyên môn phù hợp, có thể là trực tiếp hoặc trực tuyến, tùy thuộc vào điều kiện và mục tiêu của buổi sinh hoạt. Việc động viên giáo viên tích cực tham gia và đóng góp ý kiến là rất quan trọng, nhằm tạo không gian trao đổi và học hỏi. Đảm bảo rằng mọi thành viên đều có cơ hội trình bày và chia sẻ kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá. Nhà quản lý cũng cần giao nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên hoặc nhóm giáo viên trong quá trình thực hiện, chẳng hạn như giao nhóm tìm hiểu công cụ công nghệ thông tin và nhóm khác thực hiện thực hành và báo cáo kết quả. Tổ chức các nhóm nhỏ để thảo luận và thực hành sử dụng công nghệ thông tin hoặc giải quyết các vấn đề gặp phải trong quá trình ứng dụng công nghệ cũng là một phần quan trọng trong việc hỗ trợ giáo viên nâng cao năng lực.

Chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nhà quản lý đóng vai trò định hướng các nội dung và phương pháp làm việc trong sinh hoạt chuyên môn. Cung cấp tài liệu hỗ trợ và hướng dẫn sử dụng các phần mềm giáo dục là một trong những nhiệm vụ quan trọng để giáo viên có thể ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả. Các hướng dẫn này cần được xây dựng một cách chi tiết, dễ hiểu và phổ biến đến tất cả giáo viên, giúp họ tự tin hơn trong việc áp dụng công nghệ vào giảng dạy. Bên cạnh đó, nhà quản lý cần tạo động lực cho giáo viên bằng cách ghi nhận các ý tưởng, sáng kiến hoặc kết quả đạt được trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, từ đó khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới trong dạy học. Việc theo dõi tiến độ công việc và hỗ trợ kịp thời khi cần thiết cũng là một phần quan trọng giúp quá trình triển khai diễn ra suôn sẻ.

Kiểm tra, đánh giá và cải tiến. Để đảm bảo chất lượng và hiệu quả của các buổi sinh hoạt chuyên môn, việc giám sát hoạt động là cần thiết. Nhà quản lý phải đảm bảo rằng nội dung được triển khai đúng kế hoạch và phù hợp với mục tiêu đã đề ra. Theo dõi và ghi nhận sự tiến bộ của giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và kiểm tra, đánh giá là một phần quan trọng trong quá trình đánh giá. Việc này có thể được thực hiện thông qua các sản phẩm cụ thể, chẳng hạn như bài giảng số, bài kiểm tra trực tuyến mà giáo viên thiết kế. Kịp thời nhận diện các khó khăn, vướng mắc trong quá trình ứng dụng công nghệ sẽ giúp nhà quản lý đưa ra các giải pháp phù hợp để khắc phục. Sau mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn, việc tổng

kết hiệu quả là rất cần thiết, tập trung vào những thay đổi trong năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên. Việc lấy ý kiến đóng góp từ giáo viên cũng là một phương pháp quan trọng để cải thiện nội dung và hình thức tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn. Dựa trên kết quả đánh giá, nhà quản lý có thể xây dựng các kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tiếp theo, tập trung vào những nội dung thiết thực và có giá trị ứng dụng cao hơn, từ đó giúp giáo viên tiếp tục phát triển và nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và kiểm tra, đánh giá.

4.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

Yếu tố về tâm lý và nhận thức. Tâm lý và nhận thức của giáo viên và nhà quản lý là yếu tố quan trọng quyết định thành công của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá. Nếu giáo viên và nhà quản lý chưa nhận thức rõ ràng về vai trò của công nghệ thông tin trong quá trình đổi mới giáo dục, họ sẽ thiếu động lực để tham gia và thúc đẩy các hoạt động sinh hoạt chuyên môn. Thêm vào đó, nếu giáo viên và nhà quản lý lo ngại về việc sử dụng công nghệ thông tin do thiếu kỹ năng hoặc sợ rủi ro, điều này sẽ tạo ra rào cản đối với việc triển khai các hoạt động sinh hoạt chuyên môn. Việc nhận thức được lợi ích của công nghệ thông tin sẽ giúp giáo viên và nhà quản lý chủ động hơn trong việc ứng dụng công nghệ vào công tác giảng dạy và kiểm tra, đánh giá.

Yếu tố về năng lực của giáo viên. Năng lực của giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và kiểm tra, đánh giá là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của các hoạt động sinh hoạt chuyên môn. Giáo viên cần có kiến thức vững vàng và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin một cách thành thạo để áp dụng vào công tác giảng dạy. Sự chênh lệch trong năng lực công nghệ thông tin giữa các giáo viên có thể dẫn đến sự không đồng đều trong việc triển khai các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, ảnh hưởng đến hiệu quả chung của các buổi sinh hoạt. Ngoài ra, thái độ sẵn sàng học hỏi và thử nghiệm các phương pháp dạy học mới cũng là một yếu tố quan trọng. Những giáo viên có tư duy bảo thủ hoặc ngại thay đổi sẽ gặp khó khăn trong việc áp dụng công nghệ mới vào giảng dạy.

Yếu tố về cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin đóng vai trò then chốt trong việc phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá. Các thiết bị như máy tính, máy chiếu, bảng thông minh và phần mềm hỗ trợ giảng dạy là yếu tố cần thiết để triển khai các buổi sinh hoạt chuyên môn hiệu quả. Tuy nhiên, nếu cơ sở vật chất không đủ, hoặc hạ tầng công nghệ không ổn định, sẽ gây khó khăn trong việc sử dụng các nền tảng trực tuyến hoặc các công cụ hỗ trợ trong dạy học và kiểm tra, đánh giá. Mạng internet không ổn định hoặc thiếu mạnh mẽ sẽ làm gián đoạn quá trình giảng dạy và học tập trực tuyến, ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ của các hoạt động.

Yếu tố quản lý và tổ chức. Quản lý và tổ chức sinh hoạt chuyên môn đòi hỏi nhà quản lý phải có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, giám sát và đánh giá hiệu quả của các hoạt động này. Năng lực hạn chế của đội ngũ quản lý có thể dẫn đến việc tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn thiếu hiệu quả, không đạt được mục tiêu đề ra. Ngoài ra, các chính sách của nhà trường hoặc cấp quản lý giáo dục, như thời gian dành cho sinh hoạt chuyên môn, chế độ hỗ trợ tài chính và đào tạo, cũng ảnh hưởng lớn đến chất lượng quản lý và triển khai các hoạt động. Nếu không có sự hỗ trợ kịp thời về tài chính và thời gian, các buổi sinh hoạt chuyên môn có thể không đạt được mục tiêu như mong muốn.

Yếu tố về môi trường làm việc. Môi trường làm việc tích cực và hợp tác giữa các giáo viên sẽ tạo động lực lớn cho sự thành công của các hoạt động sinh hoạt chuyên môn. Một môi trường thân thiện, nơi giáo viên sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau, giúp nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn. Ngược lại, nếu thiếu sự hợp tác hoặc có sự cạnh tranh không lành mạnh, các hoạt động sinh hoạt chuyên môn có thể gặp phải khó khăn trong việc thu hút sự tham gia của giáo viên và ảnh hưởng đến chất lượng của các buổi sinh hoạt.

Yếu tố tài chính. Tài chính là yếu tố không thể thiếu trong việc triển khai các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt là khi liên quan đến việc đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và thiết bị dạy học. Việc tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn đòi hỏi một nguồn kinh phí ổn định để duy trì hoạt động và đảm bảo các giáo viên có đủ điều kiện tham gia. Nếu ngân sách hạn chế, các hoạt động sẽ gặp khó khăn trong việc đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện.

Yếu tố bối cảnh. Cuối cùng, các quy định, hướng dẫn từ Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Giáo dục sẽ ảnh hưởng đến cách thức tổ chức và quản lý sinh hoạt chuyên môn. Trong bối cảnh công nghệ thông tin phát triển nhanh chóng, giáo viên và nhà quản lý cần không ngừng cập nhật và đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá. Các chính sách và quy định mới có thể yêu cầu nhà trường và đội ngũ giáo viên thay đổi phương thức và nội dung dạy học để đáp ứng nhu cầu của thời đại.

5. Kết luận

Quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh là một trong những giải pháp quan trọng góp phần nâng cao chất lượng dạy học – giáo dục. sinh hoạt chuyên môn không chỉ giúp giáo viên nâng cao nhận thức về vai trò của công nghệ thông tin mà còn tạo cơ hội cho việc chia sẻ, học hỏi và áp dụng các phương pháp giảng dạy hiệu quả. Nội dung quản lý sinh hoạt chuyên môn bao gồm lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá và cải tiến cần được thực hiện bài bản để đảm bảo rằng công nghệ thông tin được tích hợp một cách hiệu quả vào quy trình dạy học và đánh giá. Đồng thời, việc phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin sẽ giúp giáo viên cải thiện phương pháp giảng dạy, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trong kỷ nguyên số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH, V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng, ban hành ngày 08/10/2014
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT về Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành ngày 15/9/2020
- [3] Bộ giáo dục và đào tạo (2014), Sinh hoạt chuyên môn, NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2012), Quản lý hành chính nhà nước, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà nội
- [5] Quốc hội (2017), Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-VPQH ngày 2/12/2017 về hợp nhất Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017, Hà Nội
- [6] Stoner, J. A. F., Freeman, R. E., & Gilbert, D. R. (1995), Management, Prentice Hall.

ABSTRACT

The Theoretical Basis for Managing Professional Development Activities to Enhance the Application of Information Technology in Teaching and Student Assessment

The application of information technology in teaching and student assessment helps improve teaching effectiveness, creates a flexible and interactive learning environment, and supports more accurate and fair evaluation of students' progress, especially essential in the context of educational digital transformation today. Recognizing this issue, schools have been and are promoting professional development activities to enhance teachers' ability to apply information technology. However, to achieve effective and high-quality application of information technology in teaching and assessment, the role of management is crucial. This article focuses on researching and establishing a theoretical framework on professional development activities and the management of these activities to develop the ability to apply information technology in teaching and student assessment.

Keywords: Professional development activities, management of professional development activities, information technology, application of information technology, teaching and student assessment.